

Số: ~~24~~ KSBT-TTVMS
V/v yêu cầu báo giá

Nghệ An, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ xét nghiệm tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá cung cấp dịch vụ xét nghiệm các thông số chất lượng trong mẫu nước sạch sử dụng mục đích sinh hoạt, mẫu nước đóng bình đóng chai và mẫu thực phẩm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật- Địa chỉ: Số 140- đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Ths. Cao Thúy Trinh – Khoa XN_CDHA_TDCN
SDT: 0912482878
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 140- đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
 - Hoặc qua email: dauthauksbtna@gmail.com.
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 11h00 ngày 28/ 03/ 2024 đến trước 17h00 ngày 06/ 4 / 2023.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày đơn vị cung cấp báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục yêu cầu báo giá dịch vụ xét nghiệm các thông số chất lượng trong mẫu nước sạch sử dụng mục đích sinh hoạt, chi tiết như sau :

TT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Số lượng
1.	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	SMEWW 3125B:2017 TCVN 6635:2000 (ISO 9390:1990); ISO 11885:2007 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
2.	Sunfua	SMEWW 4500 - S ²⁻ C,D:2017 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
3.	1,2 - Dicloroeten	EPA 524.2	26

		(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	
4.	Cacbon tetracloerua	EPA 524.2- Revision 4.1, 1995(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
5.	Điclorometan	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
6.	Tetracloeroten	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
7.	Tricloroeten	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
8.	Vinyl clorua	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
9.	1,1,1 - Tricloroetan	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
10.	1,2 - Đicloroetan	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
11.	Benzen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
12.	Etylbenzen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
13.	Phenol và dẫn xuất của Phenol	EPA 8270D - Revision 5, 2014(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
14.	Styren	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
15.	Toluen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
16.	Xylen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26

17.	Monoclorobenzen	EPA 524.2- Revision 4.1, 1995(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
18.	Triclorobenzen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
19.	1,2 - Diclorobenzen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
20.	Acrylamide	EPA 8032A - Revision 1, 1996(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
21.	Epiclohydrin	EPA Method 5021(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
22.	Hexacloro butadien	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
23.	1,2 - Dicloropropan	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
24.	1,3 - Dichloropropen	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
25.	Clorotoluron	EPA 525.3 - Version 1.0, 2012(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
26.	Cyanazine	EPA 525.3 - Version 1.0, 2012(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
27.	Fenoprop	EPA 515.4, Revision 1.0, 2000(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
28.	Hydroxyatrazine	EPA 524.4:2013(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
29.	Isoproturon	EPA 525.3 - Version 1.0, 2012(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với	26

		ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	
30.	Mecoprop	EPA 555 - Revision 1.0, 1992(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
31.	Pendimetalin	EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
32.	Permethrin	EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
33.	Simazine	EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
34.	1,2 - Dibromo - 3 Cloropropan	EPA 524.2 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
35.	2,4 - D	EPA 515.4(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
36.	2,4 - DB	EPA 515.4(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
37.	Alachlor	EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
38.	Aldicarb	EPA 531.2 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
39.	Atrazine và các dẫn xuất chloro-s-triazine	EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
40.	Carbofuran	EPA 531.2 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
41.	Chlorpyrifos	US EPA 525.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
42.	Clodane	EPA 508(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26

43.	DDT và các dẫn xuất	TCVN 7876:2008(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
44.	Dichloprop	EPA 515.4(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
45.	MCPA	EPA 555 - Revision 1.0, 1992(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
46.	Methoxychlor	EPA 508- Revision 3.1, 1995(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
47.	Molinate	EPA 525.2 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
48.	Propanil	EPA 532 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
49.	Trifuralin	EPA 525.3(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
50.	2,4,6 - Triclorophenol	EPA 8270E (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
51.	Bromat	EPA 300.1 ISO 15061:2001(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	36
52.	Bromodichloromethane	EPA 524.2 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
53.	Bromoform	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
54.	Chloroform	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
55.	Dibromochloromethane	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26

TỈNH
S TÂM
SOÁ
I TẬT
IỆ AN

56.	Dibromoacetonitrile	EPA 551.1 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
57.	Dichloroacetonitrile	EPA 551.1 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
58.	Dichloroacetic acid	EPA 524.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
59.	Formaldehyde	EPA 556 - Revision 1.0, 1998(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
60.	Monochloramine	TCVN 6225-2:2012(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
61.	Monochloroacetic acid	SMEWW 6251: 2012 EPA 552.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
62.	Trichloroacetic acid	SMEWW 6251: 2012 EPA 552.2(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
63.	Trichloroaxetonitril	EPA 551.1 (Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
64.	Tổng hoạt độ phóng xạ a	TCVN 8879:2011(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26
65.	Tổng hoạt độ phóng xạ b	TCVN 8879:2011(Chấp nhận các phương pháp có giới hạn định lượng phù hợp với ngưỡng giới hạn cho phép, độ chính xác tương đương hoặc cao hơn)	26

2. Các đơn vị cung cấp Báo giá theo mẫu sau:

Tên đơn vị cung cấp:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Địa chỉ:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số điện thoại:

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm kiểm soát bệnh tật Nghệ An

Trên cơ sở thư mời báo giá số /TM-KSBT của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Nghệ An
 ngày tháng năm 2024, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của đơn vị cung cấp dịch vụ] báo giá cho
 các dịch vụ như sau:

- 2.1. Báo giá dịch vụ xét nghiệm các thông số chất lượng trong mẫu nước sạch sử dụng mục đích sinh hoạt:

DVT: VND

TT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1.					
2.					
.....					
Tổng cộng:...../26 mẫu, 65 chỉ tiêu					

(Gửi kèm theo: Giấy chứng nhận công nhận phù hợp với TCVN ISO/IEC 17025)

2.2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày.....tháng ... năm 2024
[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

2.3 Chúng tôi cam kết thực hiện kỹ thuật thử nghiệm các thông số đúng quy trình

3. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật- Địa chỉ: Số 140- đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, tổ mua sắm hóa chất vật tư sinh phẩm và cung cấp dịch vụ xn, kỹ thuật chuyên môn ngoài năng lực.



Chu Trọng Trang

